

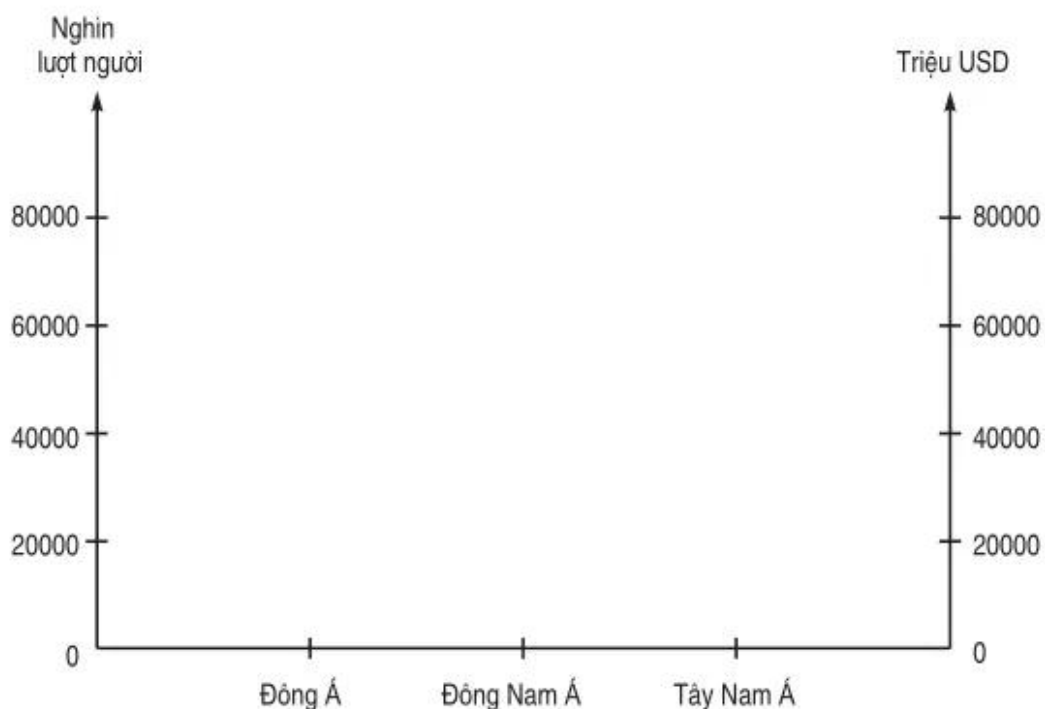
Bài 11. KHU VỰC ĐÔNG NAM Á (tiếp theo)
(Bài 14 SGK Nâng cao)

Tiết 4. THỰC HÀNH
TÌM HIỂU VỀ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ ĐỐI NGOẠI
CỦA ĐÔNG NAM Á
(Tiết 5 SGK Nâng cao)

1. Hoạt động du lịch

Cho bảng 11 SGK (bảng 14.3 trong SGK Nâng cao), hãy :

a) Vẽ biểu đồ hình cột thể hiện số khách du lịch quốc tế đến và chi tiêu của khách du lịch ở một số khu vực.



Biểu đồ thể hiện số khách du lịch đến và chi tiêu của khách du lịch, năm 2003

b) So sánh về số khách và chi tiêu của khách du lịch ở khu vực Đông Nam Á với khu vực Đông Á và khu vực Tây Nam Á.

– Về số khách du lịch :

.....
.....
.....

– Về chi tiêu của khách :

.....
.....
.....

c) Tính bình quân mỗi lượt khách du lịch phải chi tiêu hết bao nhiêu USD ở từng khu vực, rồi điền vào bảng sau :

Khu vực	Năm 2003		
	Tổng chi tiêu (triệu USD)	Số khách (Nghìn lượt người)	Bình quân (USD/người)
Đông Á			
Đông Nam Á			
Tây Nam Á			

Nhận xét :

.....
.....
.....
.....
.....
.....

2. Tình hình xuất, nhập khẩu của Đông Nam Á.

a) Chuyển các giá trị của biểu đồ hình 11.9 (hình 14.13 SGK Nâng cao) vào bảng sau :

**GIÁ TRỊ XUẤT, NHẬP KHẨU
CỦA MỘT SỐ NƯỚC KHU VỰC ĐÔNG NAM Á QUA CÁC NĂM**

Năm	Xin-ga-po		Việt Nam		Thái Lan		Mi-an-ma	
	XK	NK	XK	NK	XK	NK	XK	NK
1990								
2000								
2004								

b) Tính chỉ số tăng trưởng giá trị xuất khẩu của một số nước khu vực Đông Nam Á (năm 1990 có giá trị là 100%).

**TĂNG TRƯỞNG GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU CỦA MỘT SỐ NƯỚC
KHU VỰC ĐÔNG NAM Á**

Năm	Xin-ga-po	Việt Nam	Thái Lan	Mi-an-ma
1990	100,0	100,0	100,0	100,0
2000				
2004				

c) Nhận xét và giải thích :

Nước có chỉ số tăng trưởng giá trị xuất khẩu trung bình giai đoạn 1990 – 2004 cao nhất là :, thấp nhất là :

.....

Giải thích :

